ài tập chương

KHÁI NIÊM ĐỒ THI

 \triangleright 6.1. Cho G là đồ thị có v đỉnh và e cạnh, còn M, m tương ứng là bậc lớn nhất và nhỏ nhất của các đỉnh của G. Chứng tỏ rằng

$$m \leq \frac{2e}{n} \leq M$$
.

- ightharpoonup 6.2. Chứng minh rằng nếu G là đơn đồ thị phân đôi có v đỉnh và e cạnh, khi đó $e \le \frac{v^2}{4}$.
- ▶ 6.3. Trongmột phương án mạng kiểu lưới kết nối $n = m^2$ bộ xử lý song song, bộ xử lý P(i,j) được kết nối với 4 bộ xử lý $(P(i \pm$ 1) mod m, j), $P(i, (j \pm 1) \mod m)$, sao cho các kết nối bao xung quanh các canh của lưới. Hãy vẽ mang kiểu lưới có 16 bô xử lý theo phương án này.
- ▶ 6.4. Hãy vẽ các đồ thị vô hướng được biểu diễn bởi ma trận liền

$$k\grave{e} \ sau: a) \begin{pmatrix} 1 & 2 & 3 \\ 2 & 0 & 4 \\ 3 & 4 & 0 \end{pmatrix}, \quad b) \begin{pmatrix} 1 & 2 & 0 & 1 \\ 2 & 0 & 3 & 0 \\ 0 & 3 & 1 & 1 \\ 1 & 0 & 1 & 0 \end{pmatrix}, \quad c) \begin{pmatrix} 0 & 1 & 3 & 0 & 4 \\ 1 & 2 & 1 & 3 & 0 \\ 3 & 1 & 1 & 0 & 1 \\ 0 & 3 & 0 & 0 & 2 \\ 4 & 0 & 1 & 2 & 3 \end{pmatrix}.$$

- ▶ 6.5. Nêu ý nghĩa của tổng các phần tử trên một hàng (t.ư. cột) của một ma trận liền kề đối với một đồ thị vô hướng? Đối với đồ thị có hướng?
- ▶ 6.6. Tìm ma trân liền kề cho các đồ thi sau
- a) K_n ,

- b) C_n , c) W_n , d) $K_{m,n}$, e) Q_n .

▶ **6.7.** Có bao nhiêu đơn đồ thị không đẳng cấu với *n* đỉnh khi a) n = 2, b) n = 3, c) n = 4.

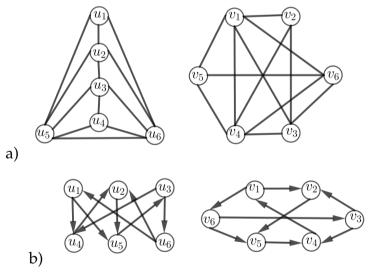
▶ 6.8. Hai đơn đồ thị với ma trận liền kề sau đây có là đẳng cấu không?

$$\begin{pmatrix} 0 & 1 & 0 & 1 \\ 1 & 0 & 0 & 1 \\ 0 & 0 & 0 & 1 \\ 1 & 1 & 1 & 0 \end{pmatrix}, \begin{pmatrix} 0 & 1 & 1 & 1 \\ 1 & 0 & 0 & 1 \\ 1 & 0 & 0 & 1 \\ 1 & 1 & 1 & 0 \end{pmatrix}$$

▶ 6.9. Hai đơn đồ thị với ma trận liền kề sau đây có là đẳng cấu không?

$$\begin{pmatrix} 1 & 1 & 0 & 0 & 0 \\ 1 & 0 & 1 & 0 & 1 \\ 0 & 0 & 0 & 1 & 1 \\ 0 & 1 & 1 & 1 & 0 \end{pmatrix}, \qquad \begin{pmatrix} 0 & 1 & 0 & 0 & 1 \\ 0 & 1 & 1 & 1 & 0 \\ 1 & 0 & 0 & 1 & 0 \\ 1 & 0 & 1 & 0 & 1 \end{pmatrix}$$

▶ **6.10.** Các đồ thị G và G' sau có đẳng cấu với nhau không?



▶ **6.11.** Cho $V = \{2, 3, 4, 5, 6, 7, 8\}$ và E là tập hợp các cặp phần tử (u,v) của V sao cho u < v và u,v nguyên tố cùng nhau. Hãy vẽ đồ thị có hướng G = (V, E). Tìm số các đường đi phân biệt độ dài 3 từ đỉnh 2 tới đỉnh 8.

▶ **6.12.** Hãy tìm số đường đi đô dài *n* giữa hai đỉnh liền kề (t.ư. không liền kề) tùy ý trong $K_{3,3}$ với mỗi giá trị của n sau

a)
$$n = 2$$
,

b)
$$n = 3$$
.

c)
$$n = 4$$
.

a)
$$n = 2$$
, b) $n = 3$, c) $n = 4$, d) $n = 5$.

- ▶ 6.13. Một cuộc họp có ít nhất ba đại biểu đến dự. Mỗi người quen ít nhất hai đại biểu khác. Chứng minh rằng có thể xếp được một số đại biểu ngồi xung quanh một bàn tròn, để mỗi người ngồi giữa hai người mà đại biểu đó quen.
- ▶ 6.14. Một lớp học có ít nhất 4 sinh viên. Mỗi sinh viên thân với ít nhất 3 sinh viên khác. Chứng minh rằng có thể xếp một số chẵn sinh viên ngồi quanh một cái bàn tròn để mỗi sinh viên ngồi giữa hai sinh viên mà ho thân.
- ▶ 6.15. Trong một cuộc họp có đúng hai đại biểu không quen nhau và mỗi đại biểu này có một số lẻ người quen đến dự. Chứng minh rằng luôn luôn có thể xếp một số đại biểu ngồi chen giữa hai đại biểu nói trên, để mỗi người ngồi giữa hai người mà anh ta quen.
- ▶ 6.16. Một thành phố có n ($n \ge 2$) nút giao thông và hai nút giao thông bất kỳ đều có số đầu mối đường ngầm tới một trong các nút giao thông này đều không nhỏ hơn n. Chứng minh rằng từ một nút giao thông tuỳ ý ta có thể đi đến một nút giao thông bất kỳ khác bằng đường ngầm.